

Số: 89/2025/QĐST-HNGĐ

Bắc Từ Liêm, ngày 06 tháng 3 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào các điều 55, điều 58, điều 81, điều 82, điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ Giấy chứng nhận kết hôn số 26/2019, ngày 26/4/2019 tại UBND phường Việt Hưng, thành phố Hà Long, tỉnh Quảng Ninh.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 68/2025/TLST-HNGĐ, ngày 25 tháng 02 năm 2025 về việc: “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*”, gồm những người có yêu cầu sau đây:

1- Chị Đặng Thị L, sinh năm 1993.

HKTT: Thôn Hùng Thắng, xã Minh Tân, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương
Hiện tạm trú tại: Tổ dân phố Đông Ngạc 8, phường Đông Ngạc, quận Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội.

2 - Anh Lê Công S, sinh năm 1991.

HKTT: Tổ 3, khu 4, phường Việt Hưng, thành phố Hà Long, tỉnh Quảng Ninh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Tại Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26/02/2025, các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ việc hôn nhân và gia đình, sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Đặng Thị L và anh Lê Công S đều xác định tình cảm vợ chồng không còn nên thuận tình ly hôn.

[2]. Về con chung: Chị Lan và anh Sáu có 02 (Hai) con chung là cháu Lê Đăng Khôi, sinh ngày 30/12/2019 và Lê Nguyên Vũ, sinh ngày 06/4/2024. Anh chị thỏa thuận: Sau khi ly hôn chị Lan trực tiếp nuôi cháu Vũ; Anh Sáu trực tiếp nuôi cháu Khôi. Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung.

[3]. Về tài sản chung: Anh chị tự giải quyết, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4]. Về nợ chung: Anh chị tự giải quyết, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5]. Về lệ phí: Chị Đặng Thị L và anh Lê Công S cùng tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn theo quy định của pháp luật.

Xét thấy, việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Đặng Thị L và anh Lê Công S.

Giấy chứng nhận kết hôn số 26/2019, ngày 26/4/2019 tại UBND phường Việt Hưng, thành phố Hà Long, tỉnh Quảng Ninh không còn giá trị pháp luật.

- Về con chung: Chị Đặng Thị L và anh Lê Công S có 02 (Hai) con chung là cháu Lê Đăng Khôi, sinh ngày 30/12/2019 và Lê Nguyên Vũ, sinh ngày 06/4/2024. Ghi nhận sự thỏa thuận của anh, chị: Giao cháu Lê Đăng Khôi cho anh Sáu trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; Giao cháu Lê Nguyên Vũ cho chị Lan trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng kể từ tháng 3 năm 2025 cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung đối với chị Lan, anh Sáu.

Chị Đặng Thị L và anh Lê Công S có quyền qua lại, thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung: Anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí: Chị Đặng Thị L và anh Lê Công S cùng tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí anh, chị đã nộp theo biên lai số 0075617 ngày 24/02/2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội. Ghi nhận anh, chị đã nộp đủ lệ phí.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND quận Bắc Từ Liêm;
- UBND phường Việt Hưng, thành phố Hà Long, tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu HS-VP.

THẨM PHÁN

Trần Thị Minh Thu